
Thông cáo báo chí

Ngày: 16/1/2017

Liên hệ: Nguyễn Ngọc Hà
Tel: (08) 3823 0796, Máy lẻ: 4692; Di động: 0909 542 420
E-mail: nguyen.ngoc.ha@vn.pwc.com

Số trang: 6

Mức độ lạc quan của các CEO vẫn tăng khi đứng trước những rủi ro và bất ổn định mới

- *Mức độ lạc quan về triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp tăng*
- *52% các CEO có dự định tuyển dụng thêm nhân sự*
- *Thế chế thắt chặt và tình trạng thiếu nhân lực có kỹ năng là những mối quan ngại lớn hơn bao giờ hết*
- *Các CEO cho rằng toàn cầu hóa chưa góp phần nhiều giúp giảm bất bình đẳng thu nhập*

DAVOS, THỤY SĨ, ngày 16 tháng 1 năm 2017 – Mặc dù vẫn có nhiều chuyện phải bận tâm trong năm nay nhưng các CEO trên toàn thế giới đang lạc quan hơn vào triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp mình, cũng như của nền kinh tế toàn cầu.

Theo Khảo sát CEO Thường niên Toàn cầu lần thứ 20 của PwC, 38% các CEO rất lạc quan về triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp mình trong 12 tháng tới (năm 2016: 35%). Trong khi đó 29% kỳ vọng rằng nền kinh tế toàn cầu sẽ cải thiện trong năm 2017 (năm 2016: 27%).

Kết quả khảo sát vừa được công bố tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới tại Davos cho thấy: mặc dù các lãnh đạo doanh nghiệp tự tin hơn về triển vọng của doanh nghiệp mình, họ vẫn rất lo lắng về tình hình kinh tế bất ổn định (82% người trả lời), thế chế thắt chặt (80%) và tình trạng thiếu hụt nhân lực có kỹ năng cần thiết (77%). 59% các CEO cũng ngày càng quan ngại về chủ nghĩa bảo hộ. Con số này lên tới 64% nếu tính riêng các CEO tại Mỹ và Mexico.

Mặc dù nhận thấy toàn cầu hóa có tác động tích cực đến việc lưu thông dòng vốn, hàng hóa và nhân lực, các CEO cho rằng toàn cầu hóa chưa có tác dụng thu hẹp khoảng cách giàu nghèo hay giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Kết quả này trái ngược với khảo sát CEO đầu tiên của PwC vào năm 1998 khi mà các CEO đều có cảm nhận tích cực về toàn cầu hóa.

Ông Bob Moritz, Chủ tịch toàn cầu của PwC nhận định:

“Mặc dù 2016 là một năm bất ổn nhưng mức độ lạc quan của các CEO đang trên đà hồi phục, tuy tốc độ còn chậm và khoảng cách so với mức kỷ lục của năm 2007 còn xa. Những dấu hiệu lạc quan đang nổi lên khắp toàn cầu. Ngay cả tại Anh và Mỹ, dưới tác động của Brexit và kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ thì các CEO vẫn lạc quan hơn về khả năng tăng trưởng của doanh nghiệp so với năm trước. Hưởng ứng quan điểm này, các CEO ở những nước khác cũng đang quan tâm hơn đến việc đầu tư vào Mỹ và Anh so với năm trước.

Bên cạnh sự lạc quan vào triển vọng tăng trưởng thì các CEO cũng chia sẻ ba mối quan tâm lớn nhất, đó là: có được chiến lược hiệu quả về con người và công nghệ nhằm xây dựng một nguồn nhân lực phù hợp cho thời đại kỹ thuật số; giữ vững niềm tin vào doanh nghiệp trong một thế giới nơi tương tác ảo đang trở nên phổ biến; và thúc đẩy toàn cầu hóa mang lại lợi ích cho mọi người thông qua hợp tác mạnh mẽ hơn giữa doanh nghiệp và xã hội. Đây cũng là những chủ đề được chú trọng đến tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Davos.”

Thêm lạc quan vào tăng trưởng doanh thu

Khác hẳn so với năm 2016, mức độ lạc quan của các CEO về tăng trưởng doanh thu trong năm tới đã tăng ở hầu khắp các nền kinh tế lớn, cao nhất là tại Ấn Độ (71%), Brazil (57%, tăng hơn gấp đôi), Australia (43%) và Anh (41%). Mức độ lạc quan cũng tăng 11 điểm lên 35% tại Trung Quốc, tăng 6 điểm lên 39% tại Mỹ, và tăng 3 điểm lên 31% tại Đức. Mức độ lạc quan của các CEO Thụy Sĩ cũng tăng hơn gấp đôi lên 34%.

Đi ngược lại với xu thế này là các nước Tây Ban Nha, Mexico và Nhật Bản. Đặc biệt là tại Nhật Bản, tỷ lệ CEO lạc quan về tăng trưởng đã giảm mạnh từ 28% năm 2016 xuống còn 14%.

Xét về động lực tăng trưởng thì tăng trưởng hữu cơ là mục tiêu cao nhất của hơn 3/4 các CEO (79%) trong năm tới. Trong khi đó, 41% các CEO có kế hoạch mua bán & sáp nhập, và gần 1/4 các CEO (23%) có dự định củng cố năng lực đổi mới sáng tạo nhằm tận dụng được tốt các cơ hội mới.

Những điểm đến với tiềm năng tăng trưởng lớn

Theo Khảo sát CEO lần thứ nhất của PwC thì các thị trường mới nổi như Trung Quốc và Ấn Độ từng đem lại cơ hội thành công cao. Tuy nhiên, sự thay đổi liên tục của các thị trường dưới tác động của biến động tỷ giá đã khiến các CEO mở rộng phạm vi đầu tư sang các nước khác. Khảo sát năm nay cho thấy: Mỹ, Đức và Anh đã trở nên quan trọng hơn, trong khi Brazil, Ấn Độ, Nga và Argentina đang kém hấp dẫn nhà đầu tư hơn so với 3 năm trước.

5 quốc gia quan trọng nhất đối với tăng trưởng là Mỹ, Trung Quốc, Đức, Anh và Nhật Bản. Trong đó, nước Anh đã trở nên hấp dẫn hơn đối với các CEO đến từ Mỹ (+4%), Trung Quốc (+11%), Đức (+8%) và Thụy Sĩ (+25%).

Thượng Hải, New York, London và Bắc Kinh được đánh giá là 4 thành phố quan trọng nhất đối với triển vọng tăng trưởng nói chung của doanh nghiệp trong vòng 12 tháng tới.

Toàn cầu hóa

58% các lãnh đạo doanh nghiệp cho rằng ngày càng khó để cân bằng giữa xu hướng toàn cầu hóa và sự nổi lên của chủ nghĩa bảo hộ. Quan điểm này đối lập với quan điểm tại khảo sát CEO lần thứ nhất, đó là “các doanh nghiệp toàn cầu được đáp ứng đầy đủ nhu cầu về tự do hóa thương mại”.

Trong 20 năm qua, các CEO đánh giá khá tích cực về đóng góp của toàn cầu hóa đối với việc lưu thông dòng vốn, hàng hóa và nhân lực. Tuy nhiên, những người tham gia khảo sát năm nay hoài nghi về tác dụng của toàn cầu hóa đối với việc giải quyết biến đổi khí hậu hay thu hẹp khoảng cách giàu nghèo. Quan điểm này trùng hợp với quan điểm của công chúng trong một cuộc khảo sát khác do PwC thực hiện với hơn 5,000 người tiêu dùng tại 22 quốc gia.

Nếu 60% các CEO cho rằng toàn cầu hóa đã có tác dụng tích cực giúp cải thiện quá trình lưu thông vốn, nhân lực, hàng hóa và thông tin, thì chỉ 38% công chúng có quan điểm tương tự. Gần 2/3 công chúng (64%) cho rằng toàn cầu hóa đã tạo ra cơ hội việc làm đầy đủ và hữu ích, thấp hơn tỷ lệ 76% trong khảo sát với các CEO. Cũng có ít người tiêu dùng (29%) hơn là CEO (37%) cho rằng toàn cầu hóa đã góp phần đáng kể tạo nên nguồn nhân lực có kỹ năng và học vấn.

“Sự bất mãn của công chúng có thể làm xói mòn uy tín doanh nghiệp, vốn là một yếu tố cần thiết cho sự phát triển bền vững của các doanh nghiệp. Thử thách chính ở đây không phải là làm thế nào để đối phó với tình thế, mà là làm thế nào để xây dựng được mối quan hệ hai chiều và sâu sắc với các bên liên quan, với khách hàng, nhân viên và cộng đồng. Hiểu được nguồn gốc sâu xa của các nhận định về doanh nghiệp sẽ là tiền đề không thể thiếu nếu doanh nghiệp muốn truyền đạt rộng rãi về lợi ích mà họ đang đem lại cho xã hội. Nếu không đảm bảo được rằng mọi người đều thụ hưởng từ tăng trưởng toàn cầu thì chúng ta sẽ gặp phải nhiều vấn đề,” ông Bob Moritz nhận định.

Công nghệ và Uy tín

Các CEO cho rằng giờ đây, công nghệ là yếu tố không thể thiếu, có ảnh hưởng to lớn tới uy tín, nhân sự, khả năng cạnh tranh và tăng trưởng của doanh nghiệp. Gần 1/4 các CEO (23%) cho rằng công nghệ sẽ định hình lại môi trường cạnh tranh trong lĩnh vực của họ trong vòng 5 năm tới.

Trong một thời đại kỹ thuật số như hiện nay, công nghệ đã tạo nên một động lực mới giữa doanh nghiệp và khách hàng, và động lực này mang lại lợi ích to lớn cho cả hai bên. Ngược lại thì 69% các CEO cũng cho rằng môi trường mới đang cản trở việc lấy và giữ được sự tin tưởng của khách hàng. 87% các CEO cho rằng những rủi ro từ việc sử dụng mạng xã hội có thể tác động tiêu cực tới sự tin tưởng của khách hàng. 91% các CEO nghĩ rằng những vấn đề về bảo mật dữ liệu và đạo đức có thể tác động đến niềm tin của khách hàng đối với doanh nghiệp họ trong 5 năm tới.

20 năm trước, niềm tin không phải là một mối quan tâm lớn của các CEO. Và 15 năm trước thì chỉ có 12% các CEO nghĩ rằng niềm tin của công chúng dành cho các doanh nghiệp đã giảm mạnh. Đến năm nay, đã có 58% các CEO lo ngại rằng sự thiếu tin tưởng sẽ ảnh hưởng xấu tới khả năng tăng trưởng của doanh nghiệp, cao hơn mức 37% năm 2013.

Sau hàng loạt sự cố liên quan tới công nghệ và an ninh tại một số doanh nghiệp lớn, các CEO đã xác định an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và các đột phá về công nghệ thông tin là 3 thách thức công nghệ lớn nhất đối với việc duy trì sự tin tưởng của các bên liên quan.

“Các CEO cho rằng sẽ ngày càng khó hơn để duy trì được niềm tin trong thời đại kỹ thuật số. Nhưng lợi thế cạnh tranh sẽ thuộc về những ai có khả năng tốt nhất để biến công nghệ thành thế mạnh của mình, đồng thời duy trì được mối quan hệ tin tưởng với các bên liên quan,” ông Bob Moritz cho biết.

Kỹ năng và việc làm

Quan ngại về tình trạng thiếu nhân lực có kỹ năng đã tăng hơn gấp đôi sau 20 năm (từ 31% năm 1998 lên 77% năm 2017). Nhân lực là một trong ba ưu tiên hàng đầu của doanh nghiệp. Để giải quyết nhu cầu kỹ năng trong tương lai thì các doanh nghiệp đang đẩy mạnh chiến lược đa dạng và hòa nhập cũng như luân chuyển nhân sự. Nguồn cung nhân lực có kỹ năng là một mối quan tâm của trung bình hơn 3/4 các nhà lãnh đạo doanh nghiệp (77%). Tỷ lệ này cao hơn cả là tại châu Phi (80%) và châu Á – Thái Bình Dương (82%).

Hơn một nửa các CEO có dự định tuyển thêm nhân sự trong 12 tháng nữa (52% năm 2017; cao hơn mức 48% năm 2016). Các CEO Anh (63%), Trung Quốc (60%), Ấn Độ (67%) và Canada (64%) có kế hoạch tuyển dụng mạnh mẽ nhất. Xét theo ngành nghề thì các CEO trong lĩnh vực quản lý tài sản (64%), chăm sóc sức khỏe (64%) và công nghệ (59%) có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất, trong khi các lãnh đạo trong các cơ quan chính phủ và ngành dịch vụ công có ít nhu cầu tuyển dụng nhất.

Chỉ có 16% lãnh đạo doanh nghiệp có dự định giảm quy mô nhân sự, nhưng các CEO cũng cho biết rằng có đến 80% những vị trí bị cắt giảm là do tác động của công nghệ hoặc tự động hóa. Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp Canada (100%), Mỹ (95%), Đức (93%), Australia (92%) và Brazil (91%) cho biết công nghệ chính là tác nhân lớn nhất.

Hơn một nửa (52%) các nhà lãnh đạo doanh nghiệp tham gia khảo sát đã bắt đầu tìm cách khai thác lợi ích từ việc kết hợp con người và máy móc. 39% đang chủ động đánh giá tác động của trí tuệ nhân tạo lên nhu cầu kỹ năng trong tương lai.

Tốc độ phát triển của công nghệ là mối quan ngại của 70% các CEO tham gia khảo sát. Không mấy ngạc nhiên khi mà các kỹ năng khó đáp ứng nhất khi tuyển dụng chính những kỹ năng liên quan tới đổi mới sáng tạo, lãnh đạo và trí tuệ cảm xúc. Các kỹ năng về kỹ thuật số và STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học) gây ra khó khăn trong tuyển dụng đối với hơn một nửa các lãnh đạo doanh nghiệp.

Ông Bob Moritz, Chủ tịch toàn cầu của PwC kết luận:

"Các CEO lo ngại rằng tình trạng thiếu hụt các kỹ năng sẽ kìm hãm sự tăng trưởng và tính bền vững của doanh nghiệp. Và trong đó, kỹ năng mềm chính là những gì họ cần đến nhất. Những kỹ năng về đổi mới sáng tạo và quan hệ ứng xử không thể được đo lường rõ ràng. Vì vậy, suy cho cùng thì các CEO sẽ cần cân bằng giữa công nghệ và các kỹ năng không thể thay thế nếu muốn phát triển đúng hướng. Quản lý được kỳ vọng của các bên liên quan cũng

sẽ giúp các doanh nghiệp có được sự tin tưởng cần thiết để tồn tại và phát triển. Nói tóm lại: việc ưu tiên yếu tố con người trong thế giới ảo này sẽ là điều kiện tiên quyết cho thành công trong tương lai.”

HẾT THÔNG CÁO

Thông tin cho tòa soạn:

1. Cuộc khảo sát này được tiến hành từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2016. 1379 CEO đến từ 79 quốc gia đã tham gia khảo sát thông qua hình thức trực tuyến, qua đường bưu điện, hỏi đáp trực tiếp hoặc qua điện thoại. 57% số người trả lời đến từ các doanh nghiệp tư nhân, 43% đến từ các doanh nghiệp niêm yết; 36% làm việc tại các doanh nghiệp có doanh thu hàng năm cao hơn 1 tỷ USD, 38% tại các doanh nghiệp có doanh thu từ 101 đến 999 triệu USD hàng năm, và 21% tại các doanh nghiệp có doanh thu hàng năm thấp hơn 100 triệu USD.
2. Năm 2007, PwC ghi nhận mức độ lạc quan cao nhất vào tăng trưởng doanh thu của doanh nghiệp trong ngắn hạn: 52% các CEO cho biết họ rất lạc quan vào tăng trưởng trong vòng 12 tiếp theo. Con số này xuống mức thấp kỷ lục vào năm 2009 (21%). Mức độ lạc quan cao nhất vào tăng trưởng trong 3 năm tiếp theo được ghi nhận vào năm 2011 (51% các CEO rất lạc quan), tương tự như con số năm nay. Còn vào năm 2014, mức độ lạc quan của các CEO vào tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt mức cao kỷ lục (44%).
3. Khảo sát của PwC với công chúng được thực hiện tại 22 quốc gia là Mỹ, Canada, Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Trung Quốc & Hong Kong, Italia, Tây Ban Nha, Nga, Australia, Nhật Bản, Ấn Độ, Brazil, Hàn Quốc, Mexico, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Nam Phi, Singapore và Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất.
4. Mức độ lạc quan của các CEO về tăng trưởng doanh thu trong 12 tháng tới xét theo quốc gia hoặc vùng:

Rất lạc quan vào tăng trưởng doanh thu ngắn hạn				
	2017	2016	2015	2014
Ấn Độ	71%	64%	62%	49%
Brazil	57%	24%	30%	42%
Rumani	52%	50%	44%	39%
Tây Ban Nha	50%	54%	35%	23%
Australia	43%	35%	43%	34%
Anh	41%	33%	39%	27%
Argentina	40%	42%	17%	10%
Mỹ	39%	33%	46%	36%
Đan Mạch	39%	30%	33%	44%
Mexico	38%	46%	50%	51%
Toàn cầu	38%	35%	39%	39%
Canada	38%	31%	36%	27%
Italia	38%	20%	20%	27%
Bắc Âu	37%	31%	26%	***
Trung Quốc	35%	24%	36%	48%
Thụy Sĩ	34%	16%	24%	42%
Nam Phi	33%	37%	39%	25%
ASEAN**	32%	38%	47%	45%
Đức	31%	28%	35%	33%
Nga	31%	26%	16%	53%
Châu Phi*	28%	42%	***	***
Hong Kong	27%	***	***	***

Nhật Bản	14%	28%	27%	27%
Venezuela	13%	***	***	***

* Không bao gồm Nam Phi

** Các quốc gia ASEAN tham gia khảo sát bao gồm: Campuchia, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam

*** Không có dữ liệu

5. Danh sách những ngành nơi các CEO có kế hoạch tăng nhân sự :

Tỷ lệ CEO dự kiến tăng nhân sự trong 12 tháng tới (theo ngành)				
	2017	2016	2015	2014
Quản lý tài sản	64%	65%	61%	58%
Chăm sóc sức khỏe	64%	56%	59%	53%
Công nghệ	59%	67%	55%	63%
Dịch vụ kinh doanh	57%	51%	56%	62%
Khách sạn & Nghỉ dưỡng	55%	53%	45%	51%
Khai thác mỏ	55%	45%	52%	25%
Sản xuất công nghiệp	54%	47%	53%	46%
Bán lẻ	53%	51%	46%	51%
Giao thông & Kho vận	53%	51%	49%	40%
Thông tin liên lạc	51%	48%	40%	52%
Điện nước	51%	42%	36%	36%
Kỹ thuật & Xây dựng	50%	42%	51%	51%
Giải trí & Truyền thông	48%	39%	46%	53%
Dược phẩm & Khoa học đời sống	46%	64%	58%	44%
Ngân hàng & Thị trường vốn	45%	43%	53%	52%
Công nghiệp ô tô	43%	48%	49%	45%
Bảo hiểm	41%	49%	50%	59%
Kim loại	41%	32%	41%	22%
Năng lượng (bao gồm Dầu khí)	41%	***	***	***
Hóa chất	40%	46%	50%	49%
Hàng tiêu dùng	40%	41%	40%	46%
Trồng rừng, Giấy & Bao bì	35%	36%	27%	45%
Chính phủ / dịch vụ công	32%	***	***	***

*** Không có dữ liệu

Giới thiệu PwC

Tại PwC, mục tiêu của chúng tôi là tạo dựng niềm tin trong xã hội và giải quyết các vấn đề quan trọng. Chúng tôi là một mạng lưới các công ty PwC tại 157 quốc gia với hơn 223.000 nhân viên luôn cam kết cung cấp các dịch vụ kiểm toán và đảm bảo, tư vấn quản lý tài chính và tư vấn thuế và pháp lý chất lượng cao. Hãy trao đổi với chúng tôi các vấn đề của bạn và tìm hiểu rõ hơn về chúng tôi bằng cách truy cập trang web www.pwc.com và www.pwc.com/vn.

Giới thiệu PwC Việt Nam

PwC Việt Nam thành lập văn phòng tại Hà Nội và Tp. HCM năm 1994. Đội ngũ chuyên gia của chúng tôi gồm hơn 750 người Việt Nam và nước ngoài am hiểu sâu sắc môi trường kinh doanh tại Việt Nam và hiểu biết sâu rộng các chính sách và thủ tục đầu tư, thuế, pháp luật, kế toán và tư vấn trên cả



nước. Chúng tôi có một công ty luật 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam được Bộ Tư pháp cấp giấy phép có trụ sở chính tại Tp. Hồ Chí Minh và chi nhánh tại Hà Nội.

Chúng tôi luôn hỗ trợ hết khả năng để giúp khách hàng đạt được mục tiêu của họ. Với đội ngũ chuyên gia có năng lực và kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh cần thiết cho khách hàng tại mỗi thị trường địa phương trên khắp mạng lưới, chúng tôi cung cấp dịch vụ toàn diện cho khách hàng ở bất kỳ nơi nào họ hoạt động kinh doanh, trên khắp Châu Á và các khu vực khác trên toàn thế giới.

©2017 Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam. Bảo lưu mọi quyền.

PwC được hiểu là mạng lưới PwC và/hoặc một trong nhiều công ty thành viên, trong đó mỗi công ty thành viên là một pháp nhân độc lập và riêng biệt. Vui lòng truy cập www.pwc.com/structure để biết thêm chi tiết.